

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST  
Ngày: 19/11/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Sơn Hà
2. Ông Trương Thoại Lượng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cẩm Vân, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Bé Năm - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/TLST-HS, ngày 24 tháng 10 năm 2018 (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS, ngày 02/11/2018) đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Minh L** (Tên gọi khác: **Đ**), sinh ngày 10/7/2000, tại tỉnh Hậu G; nơi cư trú: ấp Long H, xã Long T, huyện Phụng H, tỉnh Hậu G; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn L và bà Lê Thị Phương L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam, kể từ ngày 23/7/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt).

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông **Đặng Ngọc D**, sinh ngày 22/10/2003; nơi cư trú: ấp Long H, xã Long T, huyện Phụng H, tỉnh Hậu G (có mặt).

2. Ông **H Lý H**, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp Long H, xã Long T, huyện Phụng H, tỉnh Hậu G; chỗ ở hiện nay: Nhà tạm giữ Công an huyện Phụng H, tỉnh Hậu G (vắng mặt).

3. Ông **Hồ Văn L**, sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp Long H, xã Long T, huyện Phụng H, tỉnh Hậu G (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Trần Thanh M**, sinh năm 1979 (vắng mặt).
2. Ông **Lê Dương S**, sinh năm 1988 (vắng mặt).
3. Ông **Trương Hoàng Kh**, sinh năm 1984 (vắng mặt).
4. Ông **Lê Minh N**, sinh năm 1999, (vắng mặt).
5. Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1982, (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 7 năm 2018, bị cáo Hồ Minh L rủ Đặng Ngọc D đi chơi tại thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T, thì D đồng ý. Sau đó, L mượn chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 95E1-414.21 của ông Hồ Văn L (cha của L) điều khiển chở D đi đến con hẻm gần Khách sạn “Xuân H 3”, thuộc khu vực khóm 6, phường 6, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc Tr, thì vào nhà của người thanh niên tên K. Tại đây, L mua một gói ma túy (loại ma túy đá) của một người thanh niên (là bạn của K, không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền là 1.700.000 đồng, rồi L điều khiển xe chở D chạy theo tuyến Quốc lộ 1A (hướng Sóc T - Hậu G) để đi về nhà. Trên đường về, khi đến khu vực ấp Phụng H, xã An H, huyện Châu T, tỉnh Sóc T (lúc này khoảng 20 giờ, cùng ngày), do L điều khiển xe chạy với tốc độ cao, nên bị lực lượng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Sóc T, ra hiệu lệnh yêu cầu L dừng xe để kiểm tra. Lúc này, do sợ bị Công an phát hiện có cất giữ ma túy trong người, nên L không chấp hành hiệu lệnh mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Khi chạy được một đoạn khoảng 200 mét, thì L dùng tay lấy gói ma túy trong túi quần ra ném xuống đường, rơi vào trong lề phải (hướng Sóc T - Hậu G), thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện, nghi vấn L vận chuyển trái phép chất ma túy, nên tiếp tục truy đuổi đến địa phận thị xã Ngã B, tỉnh Hậu G, do xe hết xăng, nên L dừng xe lại. Sau đó, lực lượng Cảnh sát giao thông yêu cầu L và D quay trở lại trụ sở Công an xã An H để làm việc. Tại đây, L đã thừa nhận toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình. Sau đó, lực lượng Cảnh sát giao thông kết hợp cùng lực lượng Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc T, đưa L đến vị trí mà L ném gói ma túy, thuộc đoạn Km 2126, ấp Phụng H, xã An H, huyện Châu T, tỉnh Sóc T, để truy tìm, thì phát hiện 01 gói nilong có quần băng keo màu vàng và L xác nhận đó là gói ma túy do L mua của người thanh niên ở thành phố Sóc T trước đó, trên đường về khi bị lực lượng Cảnh sát giao thông truy đuổi, thì L ném bỏ. Sau đó, lực lượng Công an đã tiến hành tạm giữ và niêm phong gói ma túy nói trên theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐMT-PC54, ngày 23/7/2018 và Công văn số 64/PC54, ngày 08/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc T, kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng (trọng lượng) là 2,299 gam, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Sau đó, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, đã hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra,

Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc T đối tượng sau giám định là 1,257 gam tinh thể (đã được niêm phong).

Đến ngày 23/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc T, đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam đối với Hồ Minh L, về “Tội vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc T, đã tạm giữ:

- Một gói tinh thể có khối lượng (trọng lượng) 1,527 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy (hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong).
- Tiền Việt Nam: 30.000 đồng của bị cáo Hồ Minh L.
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobistar, màu vàng, số Imei 359755421455987 của bị cáo Hồ Minh L.
- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 95E1-414.21.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô - xe máy, số 025149, biển kiểm soát 95E1-414.21.
- Tiền Việt Nam: 50.000 đồng của Đặng Ngọc D.
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell, màu đen, số Imei 810033600620644, số sim thuê bao 01287872589 của Đặng Ngọc D.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc T, đã ra quyết định xử lý vật chứng số 40/QĐ, ngày 05/10/2018, giao trả số tiền 50.000 đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell, số sim thuê bao 01287872589 cho chủ sở hữu là ông Đặng Ngọc D; Quyết định xử lý vật chứng số 41/QĐ, ngày 05/10/2018, giao trả 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobistar; xe mô tô biển kiểm soát 95E1-414.21 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025149 cho chủ sở hữu là ông Hồ Văn L. Riêng các vật chứng còn lại, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục bảo quản để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-CT, ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố Hồ Minh L, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi kết thúc phần xét hỏi, trong phần luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T, tỉnh Sóc T, căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 266 và Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự, đã kết luận hành vi của bị cáo Hồ Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, chứ bị cáo không phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự (kết luận bị cáo Hồ Minh L phạm tội nhẹ hơn tội mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố). Vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng, vì mục đích của bị cáo Hồ Minh L là tàng trữ trái phép chất ma túy, chứ không phải vận chuyển trái phép chất ma túy, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự (nhẹ hơn tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” mà Viện kiểm sát đã truy tố).

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 và điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Hồ Minh L, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 gói tinh thể có khối lượng (trọng lượng) 1,527 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy (hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong); tuyên giao trả cho bị cáo Hồ Minh L số tiền 30.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì tại phiên tòa, qua phân xét hỏi và thẩm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy hành vi của bị cáo Hồ Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, chứ không phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Vì mục đích của bị cáo Hồ Minh L là tàng trữ trái phép chất ma túy, chứ không phải vận chuyển trái phép chất ma túy. Cho nên, xét thấy, việc vị đại diện Viện kiểm sát kết luận bị cáo phạm tội nhẹ hơn tội mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, là có căn cứ theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo, cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H Lý H và những người làm chứng như đã nêu trên, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Minh L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22/7/2018, bị cáo Hồ Minh L điều khiển xe mô tô chở Đặng Ngọc D đi từ nhà ở ấp Long Hòa B, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, đến chơi tại nhà của đối tượng tên Ken (không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể), thuộc khu vực khóm 6, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Vì muốn có ma túy để sử dụng, nên tại đây, L đã mua một gói ma túy (loại ma túy đá) của một người thanh niên (là bạn của Ken, không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền là 1.700.000 đồng, rồi L cất giữ trong túi quần và điều khiển xe chở D đi về nhà. Trên đường về, khi đến khu vực ấp Phụng H, xã An H, huyện Châu T, tỉnh Sóc Tr (lúc này khoảng 20 giờ, cùng ngày), thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Sóc T phát hiện và truy đuổi, nên L lấy gói ma túy trong túi quần ra ném bỏ xuống đường. Sau đó, lực lượng Cảnh sát giao thông kết hợp cùng lực lượng Công an huyện Châu T bắt được L và thu giữ được một gói nilong, có chứa chất ma túy Methamphetamine, với khối lượng (trọng lượng) qua kết luận giám định là 2,299 gam.

[4] Bị cáo Hồ Minh L là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, nên bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Chính vì vậy, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T, tỉnh Sóc T, kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật, không oan cho bị cáo.

Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

b)...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Bị cáo phải biết rằng, hành vi tàng trữ trái phép là chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, vì ma túy là độc dược gây nghiện nên được nhà nước độc quyền quản lý. Tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép ma túy đều bị nghiêm cấm. Bị cáo đã vì mục đích sử dụng để đáp ứng nhu cầu của bản thân mà bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là việc làm trái pháp luật. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy không chỉ tác hại đến bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng

đến cộng đồng. Từ hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy của bị cáo đã tạo điều kiện lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập, tha hóa bản thân, sức khỏe bị suy kiệt nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là trái pháp luật, gây tác hại nghiêm trọng đến cộng đồng, làm suy kiệt nòi giống, là tác nhân tạo ra nhiều bi kịch cho nhiều gia đình, là mối quan tâm của toàn xã hội, nên cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc để nhắc nhở, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hồ Minh L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Đối với Đặng Ngọc D: trong quá trình điều tra, đã xác định khi bị cáo Hồ Minh L rủ D đi chơi tại thành phố Sóc Trăng, thì D đồng ý. Trước đó, D không biết việc L rủ D đi chơi là nhằm mục đích để mua ma túy, tuy nhiên khi đến nhà đối tượng tên Ken, thì D thấy L mua ma túy của người thanh niên lạ mặt (bạn của Ken), nhưng sau đó D không đi trình báo với cơ quan Công an để tố giác hành vi mua bán ma túy của L và người thanh niên này, mà D lên xe để cho L điều khiển chở về nhà. Xét thấy, hành vi của D có dấu hiệu của tội “Không tố giác tội phạm”. Tuy nhiên, do D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 12 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng Ngọc D, về tội “Không tố giác tội phạm”, quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự.

- Đối với ông H Lý H: trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ Minh L đã khai nhận vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22/7/2018, ông H có đưa cho L số tiền 1.800.000 đồng để nhờ L chạy xe đến nhà của người thanh niên tên Ken ở thành phố Sóc Trăng để mua ma túy hộ, rồi sau đó H sẽ cho L ma túy để sử dụng, thì L đồng ý. Ngoài ra, L còn khai nhận trước ngày xảy ra vụ án khoảng 10 ngày, thì L có 04 lần đi cùng ông H đến nhà của người thanh niên tên Ken ở thành phố Sóc Trăng chơi, nhưng L không biết ông H có mua ma túy hay không. Bên cạnh đó, trong quá trình điều tra, Đặng Ngọc D còn khai nhận vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22/7/2018, D nhìn thấy ông H có đưa tiền cho L; và sau đó, trong lúc L điều khiển xe mô tô chở D đi thành phố Sóc Trăng, thì L có mượn điện thoại di động của D gọi cho ông H. Nhưng việc ông H đưa tiền cho L nhằm mục đích gì và việc L gọi điện thoại cho H nói chuyện nội dung gì, có trao đổi việc mua ma túy hay không thì D không biết được. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, ông H không thừa nhận hành vi có đưa tiền nhờ L đi thành phố Sóc Trăng mua ma túy hộ cho ông H. Xét thấy, ngoài lời khai của L, thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh hành vi của ông H, nên chưa có đủ chứng cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông H Lý H.

- Đối với người thanh niên tên Ken: trong quá trình điều tra, đã xác định ở khu vực phường 6, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T, có một người thanh niên tên Thạch Đa, sinh năm 1991 (tên thường gọi là Ken), nơi cư trú: số 55, đường 30/4, khóm 6, phường 6, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T, nhưng trong quá trình điều tra, ông Thạch Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc Trăng, chưa làm việc, ghi lời khai của ông Thạch Đa được. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ thì sẽ xử lý sau đối với ông Thạch Đ theo quy định của pháp luật.

- Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Hồ Minh L: trong quá trình điều tra, L khai nhận có mua ma túy của một người thanh niên, tại nhà của ông K, với số tiền là 1.700.000 đồng, nhưng L không biết được họ tên, địa chỉ cụ thể của người thanh niên này. Ngoài ra, L khai nhận không còn nhớ địa chỉ đường đến nhà của người thanh niên tên K, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu T, tỉnh Sóc T, không có cơ sở để tiến hành điều tra, xác minh về nhân thân của người thanh niên đã bán ma túy cho L, nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 gói tinh thể hoàn lại sau giám định, có khối lượng (trọng lượng) 1,527 gam, loại Methamphetamine (đã niêm phong), nên cần tịch thu để tiêu hủy; giao trả cho bị cáo Hồ Minh L số tiền Việt Nam 30.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Hồ Minh L là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* Bị cáo Hồ Minh L, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 và điểm a, khoản 3, Điều 106; khoản 2, Điều 136; Điều 299; Điều 333; Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Minh L** 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2018.

*Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 gói tinh thể có khối lượng (trọng lượng) 1,527 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy (hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong) (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng).

- Tuyên giao trả cho bị cáo Hồ Minh L số tiền Việt Nam 30.000 đồng (theo biên bản giao nhận tài sản số 139a/BBGN-KBNN, ngày 05/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Châu Thành và Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng).

*Về án phí:* Tuyên buộc bị cáo Hồ Minh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Về quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thì thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, NLQ;
- Chi cục THADS huyệnCT;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Nhân**